

Số: /KH-UBND

Hướng Việt, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Hướng Việt năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND, ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Hướng Hoá về cải cách hành chính nhà nước huyện Hướng Hoá năm 2024. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính xã Hướng Việt năm 2024 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Kế hoạch số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 28-CTr/HU ngày 17/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 21/02/2022 của UBND huyện thực hiện Chương trình hành động số 34/CTr-UBND ngày 15/12/2021; Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Hướng Hóa giai đoạn 2021-2025 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính huyện ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả. Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND xã về ban hành Kế hoạch CCHC xã Hướng Việt giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đơn vị; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp và tạo môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã Hướng Việt.

Nâng cao các chỉ số CCHC xã góp phần nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

Trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương, UBND xã tiếp tục xác định đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bổ trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND xã. Tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và lãnh đạo cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC.

Ban hành các văn bản nhằm triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã.

Chỉ đạo, đôn đốc các ban ngành thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024, các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC kịp thời, đúng trọng tâm.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra CCHC, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND, Chủ tịch UBND huyện giao nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác CCHC; theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan trên phần mềm theo dõi chỉ đạo của huyện, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo.

Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND xã, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

Tiếp tục thực hiện ký cam kết với Chủ tịch UBND huyện nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính xã.

Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân, doanh nghiệp nhằm giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; đo

lượng mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện góp ý xây dựng các văn bản QPPL của cấp trên theo yêu cầu.

Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL, trọng tâm là các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của UBND xã và quy định về thực hiện quy chế dân chủ trên địa bàn.

Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Nâng cao, phát huy vai trò của Mặt trận TQVN và các tổ chức thành viên, các tổ chức, cá nhân trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Kịp thời triển khai phổ biến sâu, rộng các quy định pháp luật mới, các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước, đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang và Nhân dân.

3. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện có chế một cửa

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Rà soát, triển khai thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý Nhà nước theo các Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của UBND tỉnh, huyện.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa xã.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức.

Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính toàn trình và một phần.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng được giao; gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

Chỉ đạo điều hành hoạt động chính quyền theo Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hàng năm tổng kết đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Tập trung xử lý, giải quyết công việc thuộc thẩm quyền, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền. Cải tiến lề lối, chế độ làm việc của cán bộ, công chức phát huy tinh thần, trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan trong công tác cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng.

5. Cải cách chế độ công vụ

Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

Áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyển xếp lương cán bộ, công chức sau khi Chính phủ ban hành quy định hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Tổ chức thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức theo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước, thực hiện tốt về quy chế chi tiêu bộ, công khai tài chính; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; Phân đầu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm: Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; Hệ thống họp trực tuyến; Cổng thông tin điện tử của xã.

Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của huyện.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2024; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử xã.

8. Duy trì nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, hành chính (SIPAS).

Xây dựng và ban hành Kế hoạch, công tác tuyên truyền nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Tổ chức thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

Đề ra các giải pháp, hình thức chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm nâng cao các chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Xác định công tác CCHC là khâu đột phá quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cơ quan, Chủ tịch UBND xã trực tiếp chịu trách nhiệm và chỉ đạo thống nhất việc thực hiện CCHC trong phạm vi quản lý của mình.

Xây dựng kế hoạch, xác định nhiệm vụ CCHC phải bám sát mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ chung của UBND huyện. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ 6 nhiệm vụ CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách TTHC, thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, xác định rõ thời gian hoàn thành, phân công cụ thể trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức thực hiện.

Coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về CCHC đối với chính quyền, người dân và doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận chung của toàn xã hội. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý và công chức làm công tác CCHC được tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng về CCHC.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; quán triệt CBCC về đạo đức công vụ, CCHC; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ phục vụ và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Lấy kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước làm cơ sở để đánh giá, sử dụng, đề bạt và khen thưởng, kỷ luật CBCC. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm về các vi phạm của CBCC trong phạm vi quản lý.

Thực hiện việc tự kiểm tra CCHC theo quy định để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh CCHC.

Bảo đảm kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã đạt kết quả, đặc biệt cho thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Điều tra, đánh giá mức độ hài lòng của người dân theo quy định, để phát huy những mặt tích cực, đồng thời có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ CBCC trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách công tác CCHC

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan xác định chỉ số CCHC năm 2024 của UBND xã gửi huyện thẩm định.

Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã tăng cường

thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC 2024.

Phối hợp với công chức Văn hóa - xã hội tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn.

Tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định.

Chủ trì theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

2. Công chức Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực cải cách chế độ công vụ.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với công chức có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Công chức Văn hoá - Xã hội

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2024. Phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê triển khai tuyên truyền, phổ biến Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng với công tác CCHC và Kế hoạch CCHC năm 2024; kết quả xếp hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, ICT nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, chuyển đổi số; tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC. Thường xuyên đăng tải các bài viết, công khai các nội dung có liên quan theo quy định trên trang thông tin điện tử xã.

5. Công chức Tài chính – Kế toán

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của xã.

Chủ trì, tham mưu cho UBND xã các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện báo cáo định kỳ đúng quy định.

6. Công chức Địa chính – xây dựng – môi trường

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã đẩy mạnh các giải pháp đơn giản thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường và không để xảy ra tình trạng hồ sơ TTHC trễ hạn nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hài lòng của người dân và tổ chức khi tiến hành các TTHC về đất đai, tài nguyên, môi trường.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác cải cách hành chính trong tổ chức mình; giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.

Trên đây là kế hoạch cải cách cải hành chính năm 2024 của UBND xã Hướng Việt, yêu cầu các ban ngành xã, các đồng chí phụ trách chuyên môn triển khai tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Hướng Hoá;
- Phòng Nội vụ huyện Hướng Hoá;
- Đảng ủy – HĐND xã;
- UBMT, các đoàn thể xã;
- Các ban ngành xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Sinh

Phụ lục**CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA XÃ HƯỚNG VIỆT NĂM 2024***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 11 /KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Hướng Việt)*

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã	Văn phòng – Thống kê	Các công chức có liên quan	Trước 31/01/2024	
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ cho các cán bộ, công chức trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch	Văn hóa - xã hội	Các cán bộ, công chức có liên quan	Quý I, năm 2024	
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Bài viết, Phóng sự, cuộc thi... tuyên truyền công tác CCHC đến CBCC và người dân	- Bài viết, phóng sự, Cuộc thi - Báo cáo kết quả tuyên truyền	Văn hoá – Xã hội	Các cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2024	
3	Triển khai Chỉ thị 05-CT-TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết 01,	Xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện.	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	

	02, 03 của BCS đảng UBND tỉnh về công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh							
4	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024	Nâng cao chỉ số CCHC của xã trong năm 2024	Xác định các tồn tại, triển khai các biện pháp khắc phục hạn chế	- Kế hoạch - Báo cáo khắc phục	Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức có liên quan	- Quý I, năm 2024 - Trong năm	
5	Nâng cao Chỉ số Par index, Sipas, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Xây dựng, ban hành Kế hoạch; Công văn đôn đốc	Kế hoạch, Công văn	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	
6	Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC	Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại xã Lồng ghép kiểm tra kiểm soát TTHC, kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Quyết định thành lập đoàn - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	- Văn phòng - Thống kê - Đoàn kiểm tra CCHC của xã	Các cán bộ, công chức có liên quan	Quý II, năm 2024; hoàn thành trước 31/12 hàng năm	
7	Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Triển khai việc đánh giá công tác CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	-Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC; mức độ HTNV hàng năm của xã;	-Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC, HTNV	- Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức có liên quan	Quý II đánh giá 6 tháng (nếu có) và quý IV, năm 2024	
8	Tăng cường trách nhiệm của các thành	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các	Triển khai thực hiện bản cam kết	Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức có	Năm 2024	

	viên BCĐ CCHC	nhiệm vụ CCHC giữa Chủ tịch UBND xã với Trưởng ban CCHC huyện		cam kết; Văn bản chỉ đạo, triển khai		liên quan		
9	Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân và Doanh nghiệp trên địa bàn xã	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính	Hội nghị; khảo sát điều tra	- Kế hoạch; - Thông báo kết luận; - Báo cáo	- Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức có liên quan Các thôn	Hoàn thành trước 25/11 hàng năm	
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật(QPPL) của HĐND và UBND (nếu có)	Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định. Thẩm định dự thảo văn bản. Ban hành văn bản QPPL (nếu có)	- Tờ trình - Nghị quyết - Quyết định	- Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận, đơn vị liên quan	Năm 2024	
2	Kiểm tra đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của văn bản QPPL	Ban hành Kế hoạch Kiểm tra văn bản QPPL	-Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL - Tự Kiểm tra văn bản QPPL	- Kế hoạch	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2024	
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các cán bộ, công chức có liên quan	Trước ngày 15/01/2024	

					tịch			
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các cán bộ, công chức có liên quan	Trước ngày 18/11/2024	
4	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Kế hoạch công tác phổ biến GDPL; Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	- Kế hoạch - Báo cáo định kỳ/đợt xuất	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các cán bộ, công chức có liên quan Các thôn	Trước ngày 28/02/2024	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC	Rà soát, thống kê, đề xuất cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Các công chức có liên quan	Trước ngày 31/8/2024	
2	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	Bộ phận một cửa xã	Công chức có liên quan	Năm 2024	

	hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	tin giải quyết TTHC tỉnh	thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.					
3	Đảm bảo 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC	Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả điện tử và gắn vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được lưu vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được tái sử dụng	UBND xã	Bộ phận Một cửa xã	Sau khi Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức được triển khai	
4	Đảm bảo 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên	Nâng cao tỷ lệ giao dịch thanh toán phí, lệ phí trực tuyến qua cổng thanh toán Quốc gia	Tuyên truyền, phổ biến cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến qua Cổng thanh toán Quốc gia đạt 30% trở lên	Bộ phận Một cửa xã	CBCC xã Các thôn tăng cường tuyên truyền để tổ chức, cá nhân tham gia	Năm 2024	
5	Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến	Nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đạt tối thiểu 50%	Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng	Bộ phận Một cửa xã	Công chức có liên quan	Năm 2024	

				cao				
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN								
1	Quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND xã theo quy định mới của Chính phủ	Rà soát chức năng, nhiệm vụ	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức	Văn phòng - Thống kê	Các bộ phận, đơn vị có liên quan.	Năm 2024	
2	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện phân cấp, quản lý đối với lĩnh vực phụ trách	Văn bản triển khai	- Báo cáo	UBND xã	Các bộ phận, đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch của huyện/ thực hiện thường xuyên	
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								
1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	- Ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2024; - Cử CBCC tham gia đào tạo, bồi dưỡng	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	- Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Các CBCC xã	Theo KH được phê duyệt	
2	Tổ chức hướng dẫn, thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	- Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CBCC	- Công văn hướng dẫn - Kết quả đánh giá	- Công văn - Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Các CBCC có liên quan	Quý IV, năm 2024	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Tiếp tục thực hiện phương án tự chủ tài chính của cơ	Thực hiện tự chủ tài chính của UBND xã theo quy định	Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	Các CBCC có liên quan	Năm 2024	

	quan		130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; NĐ số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013					
2	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện	Tài chính - Kế toán	Các CBCC có liên quan	Năm 2024	
3	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024	Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2024	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả	Tài chính - Kế toán	Các thôn; các cá nhân, đơn vị có liên quan	Năm 2024	
4	Đảm bảo công tác giải ngân đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định	Thực hiện giải ngân trên cơ sở dự toán giao, tình hình thực hiện của cơ quan, đơn vị trong năm	Trích xuất kết quả trên phần mềm	Tài chính - Ngân sách	Các cá nhân, đơn vị có liên quan	Năm 2024	
5	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của	Báo cáo thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	Thực hiện báo cáo tình hình sau thanh tra, kiểm	Báo cáo	Tài chính - Ngân sách	Các cá nhân, đơn vị có liên quan	Năm 2024	

	cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra	nhà nước về tài chính, ngân sách	tra, kiểm toán					
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ							
1	Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công CB công chức thực hiện	Xây dựng Kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng- Thống kê	Văn hoá- xã hội	Quý I/2024	
2	Tiếp tục triển khai chuyên đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2023 tại Nghị quyết số 02- NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết và tiếp tục triển khai	Văn bản triển khai	Báo cáo	Văn phòng- Thống kê	Văn hoá- xã hội	Năm 2024	
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Tăng cường triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, đạt tỷ lệ tối thiểu là 85% Tỷ lệ xử lý văn bản đến trên phần mềm quản lý hồ sơ công việc đạt tối thiểu là 90%	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Áp dụng chữ ký số; Lưu trữ và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn thư – lưu trữ	CBCC có liên quan	Năm 2024	
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin tại Trang thông	Tham mưu thực hiện việc cập nhật thông tin lên Trang thông	Nâng cấp trang thông tin điện tử xã và cung cấp	- Báo cáo CCHC	Văn phòng- Thống kê	Văn hoá- xã hội	Năm 2024	

	tin điện tử xã theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐCP	tin điện tử xã	thông tin theo quy định	- Báo cáo ứng dụng CNTT				
5	Tiếp tục triển khai và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động UBND xã	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	- Xây dựng, ban hành mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng năm 2024 - Đánh giá việc thực hiện	- Kế hoạch - Báo cáo	Thư ký ISO	Thành viên BCD ISO	Năm 2024	

Tổng cộng: 32 nhiệm vụ./.